

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43KG3	50%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
2	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43KG3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
3	FMMT330825_01TX		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43KG3	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Tư	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
4	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43KG3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
5	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43KG3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
6	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43KG3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
7	GDQP110531_02TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC43KG3	50%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
8	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43KG3	50%	Tướng Phước Thọ (0909.160.264)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
9	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43KG3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
10	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43KG3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
11	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC43KG3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
12	METE230130_01TX		Công nghệ kim loại	3	LT	24TXLC43KG3	50%	Võ Xuân Tiến (0917556706)	Thứ Sáu	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
13	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43KG3	0%	Mã Thủy Quang (0778 325241)	Chủ Nhật	12345_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
14	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43KG3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
15	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC43KG3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
16	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	24TXLC43KG3	50%	Nguyễn Hà Trang (0939. 281. 155)	Thứ Năm	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
17	GDQP110631_01		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43KG3	0%	Đặng Sỹ Thuyết (0364 471 088)				08/12/2025->13/12/2025
18	AMEE142044_02TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	24TXLC42COT3	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Tư	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
19	ELEC330362_02TX		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLC42COT3	50%	Lê Hoàng Minh (0945.212.574)	Thứ Ba	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
20	ELPS246545_02TX		Cung cấp điện	4	LT	24TXLC42COT3	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Bảy	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
21	MATH132601_02TX		Toán 3	3	LT	24TXLC42COT3	50%	Phan Tự Vượng vuongpt@hcmute.edu.vn	Thứ Sáu	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
22	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42COT3	50%	Nguyễn Hồng Nhung (0968.144.425)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
23	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42COT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
24	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42COT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
25	MESE431744_02TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42COT3	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
26	PHYS111202_03TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC42COT3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Thứ Năm	_____3456_	TX15	18/08/2025->11/10/2025
27	PHYS111302_04TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLC42COT3	0%	Nguyễn Thị Hằng (0865839636)	Thứ Năm	_____3456_	TX15	13/10/2025->06/12/2025
28	AMIC330133_01TX		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	24TXLC45COT3	50%	Nguyễn Trọng Thức (0903128567)	Thứ Ba	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
29	FLUI220132_01TX		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	24TXLC45COT3	50%	Trần Thanh Tinh (0766508135)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	18/08/2025->11/10/2025
30	GDQP110531_01TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC45COT3	50%	Ngô Văn Quang (0909052868)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
31	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC45COT3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
32	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC45COT3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
33	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC45COT3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
34	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45COT3	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
35	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45COT3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
36	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45COT3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
37	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45COT3	50%	Nguyễn Hữu Hiếu (0962 026537)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
38	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45COT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
39	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45COT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
40	MMCD230323_01TX		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	24TXLC45COT3	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Năm	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
41	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45COT3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Chủ Nhật	12345_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025
42	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45COT3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025
43	PHYS131002_01TX Ngày in: 29/7/2025		Vật lý 2	3	LT	24TXLC45COT3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
44	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43COT3	50%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
45	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43COT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
46	FMMT330825_01TX		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43COT3	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Tư	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
47	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43COT3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
48	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43COT3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
49	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43COT3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
50	GDQP110531_02TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC43COT3	50%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
51	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43COT3	0%	Nguyễn Huỳnh Ngọc Linh (0867749143)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
52	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43COT3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
53	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43COT3	50%	Tường Phước Thọ (0909.160.264)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
54	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43COT3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
55	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43COT3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
56	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC43COT3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
57	METE230130_01TX		Công nghệ kim loại	3	LT	24TXLC43COT3	50%	Võ Xuân Tiến (0917556706)	Thứ Sáu	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
58	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43COT3	0%	Mã Thúy Quang (0778 325241)	Chủ Nhật	12345_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
59	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43COT3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
60	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC43COT3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
61	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	24TXLC43COT3	50%	Nguyễn Hà Trang (0939. 281. 155)	Thứ Năm	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
62	AMEE142044_02TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	24TXLC42DOA3	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Tư	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
63	ELEC330362_02TX Ngày in: 29/7/2025		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLC42DOA3	50%	Lê Hoàng Minh (0945.212.574)	Thứ Ba	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
64	ELPS246545_02TX		Cung cấp điện	4	LT	24TXLC42DOA3	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Bảy	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
65	MATH132601_02TX		Toán 3	3	LT	24TXLC42DOA3	50%	Phan Tự Vượng vuongpt@hcmute.edu.vn	Thứ Sáu	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
66	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42DOA3	50%	Nguyễn Hồng Nhung (0968.144.425)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
67	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42DOA3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
68	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42DOA3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
69	MESE431744_02TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42DOA3	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
70	PHYS111202_03TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC42DOA3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Thứ Năm	_____3456_	TX15	18/08/2025->11/10/2025
71	PHYS111302_04TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLC42DOA3	0%	Nguyễn Thị Hằng (0865839636)	Thứ Năm	_____3456_	TX15	13/10/2025->06/12/2025
72	AMIC330133_01TX		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	24TXLC45DOA3	50%	Nguyễn Trọng Thức (0903128567)	Thứ Ba	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
73	FLUI220132_01TX		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	24TXLC45DOA3	50%	Trần Thanh Tinh (0766508135)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	18/08/2025->11/10/2025
74	GDQP110531_01TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC45DOA3	50%	Ngô Văn Quang (0909052868)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
75	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC45DOA3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
76	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC45DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
77	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC45DOA3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
78	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45DOA3	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
79	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45DOA3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
80	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45DOA3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
81	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45DOA3	50%	Nguyễn Hữu Hiếu (0962 026537)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
82	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45DOA3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
83	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45DOA3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
84	MMCD230323_01TX		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	24TXLC45DOA3	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Năm	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
85	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45DOA3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Chủ Nhật	12345_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025
86	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
87	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC45DOA3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
88	ARIN330585_01TX		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	24TXLC10DOA3	50%	Trần Nhật Quang (0378487371)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
89	ESYS431080_01TX		Hệ thống nhúng	3	LT	24TXLC10DOA3	50%	Đinh Công Đoàn (0902622528)	Thứ Bảy	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
90	GDQP110531_01TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC10DOA3	50%	Ngô Văn Quang (0909052868)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
91	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC10DOA3	0%	Vô Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
92	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC10DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
93	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10DOA3	50%	Nguyễn Thị Thanh Vân (0905.131.246)	Thứ Hai	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
94	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10DOA3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
95	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10DOA3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
96	IPPA233277_01TX		Lập Trình Python	3	LT	24TXLC10DOA3	50%	Nguyễn Văn Chiến (0973 422 537)	Thứ Tư	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
97	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10DOA3	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
98	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10DOA3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
99	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10DOA3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
100	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC10DOA3	0%	Thạch Trung (038.781.2026)	Chủ Nhật	12345_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025
101	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC10DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025
102	PRBE214262_01TX		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	24TXLC10DOA3	0%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Chủ Nhật	12345_____	TX05	18/08/2025->20/09/2025
103	PRBE214262_01TX		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	24TXLC10DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX05	18/08/2025->20/09/2025
104	SOEN330679_01TX		Công nghệ phần mềm	3	LT	24TXLC10DOA3	50%	Phan Thị Tài (0909 790083)	Thứ Năm	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
105	WEPR330479_01TX		Lập trình Web	3	LT	24TXLC10DOA3	50%	Nguyễn Hữu Trung (0908617108)	Thứ Hai	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025
106	COFI330307_01TX		Tài chính doanh nghiệp 1	3	LT	24TXLC25DOA3	50%	Vương Quốc Duy (0901492389)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
107	DANA230706_01TX		Phân tích dữ liệu	3	LT	24TXLC25DOA3	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	10/11/2025->20/12/2025
108	DANA230706_01TX		Phân tích dữ liệu	3	LT	24TXLC25DOA3	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	10/11/2025->20/12/2025
109	ECON240206_01TX		Kinh tế học	4	LT	24TXLC25DOA3	50%	Huỳnh Thị Cẩm Tú (0903 397 347)	Thứ Tư	_____3456_	TX02	18/08/2025->29/11/2025
110	FIAC330907_01TX		Kế toán tài chính 2	3	LT	24TXLC25DOA3	50%	Nguyễn Thị Hoàng Anh (0978 534 560)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
111	GDQP110531_01TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC25DOA3	50%	Ngô Văn Quang (0909052868)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
112	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC25DOA3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
113	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC25DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
114	LLCT120205_01TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	24TXLC25DOA3	50%	Hồ Ngọc Khương (0905481456)	Thứ Hai	_____3456_	TX02	18/08/2025->11/10/2025
115	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43DOA3	50%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
116	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43DOA3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
117	FMMT330825_01TX		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43DOA3	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Tư	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
118	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43DOA3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
119	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43DOA3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
120	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43DOA3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
121	GDQP110531_02TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC43DOA3	50%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
122	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43DOA3	0%	Nguyễn Huỳnh Ngọc Linh (0867749143)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
123	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
124	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43DOA3	50%	Tường Phước Thọ (0909.160.264)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
125	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43DOA3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
126	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43DOA3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
127	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC43DOA3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
128	METE230130_01TX		Công nghệ kim loại	3	LT	24TXLC43DOA3	50%	Võ Xuân Tiến (0917556706)	Thứ Sáu	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
129	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43DOA3	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	12345_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025
130	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43DOA3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025
131	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC43DOA3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
132	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	24TXLC43DOA3	50%	Nguyễn Hà Trang (0939. 281. 155)	Thứ Năm	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
133	AMEE142044_02TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	24TXLC42GL3	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Tư	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
134	ELEC330362_02TX		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLC42GL3	50%	Lê Hoàng Minh (0945.212.574)	Thứ Ba	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
135	ELPS246545_02TX		Cung cấp điện	4	LT	24TXLC42GL3	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Bảy	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
136	MATH132601_02TX		Toán 3	3	LT	24TXLC42GL3	50%	Phan Tự Vượng vuongpt@hcmute.edu.vn	Thứ Sáu	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
137	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42GL3	50%	Nguyễn Hồng Nhung (0968.144.425)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
138	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42GL3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
139	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42GL3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
140	MESE431744_02TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42GL3	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
141	PHYS111202_03TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC42GL3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Thứ Năm	_____3456_	TX15	18/08/2025->11/10/2025
142	PHYS111302_04TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLC42GL3	0%	Nguyễn Thị Hằng (0865839636)	Thứ Năm	_____3456_	TX15	13/10/2025->06/12/2025
143	AMDR221223_01TX		Vẽ kỹ thuật cơ khí nâng cao	2	LT	25TXLC43NVT2	50%	Nguyễn Lê Đăng Hải (0907722134)	Thứ Sáu	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
144	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC43NVT2	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
145	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC43NVT2	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
146	ENMA220230_01TX		Vật liệu học	2	LT	25TXLC43NVT2	50%	Nguyễn Văn Thúc (083.395.0139)	Thứ Bảy	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
147	FTHE124425_01TX		Cơ sở nhiệt kỹ thuật	2	LT	25TXLC43NVT2	50%	Nguyễn Trọng Hiếu (0989620635)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
148	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC43NVT2	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
149	GDQP110531_04TX Ngày in: 29/7/2025		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC43NVT2	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
150	LLCT120205_05TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC43NVT2	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
151	LLCT130105_01TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC43NVT2	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Hai	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
152	MATH132401_01TX		Toán 1	3	LT	25TXLC43NVT2	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
153	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	25TXLC43NVT2	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Sáu	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
154	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	25TXLC43NVT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
155	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25TXLC43NVT2	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	12345_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
156	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25TXLC43NVT2	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
157	PHYS130902_01TX		Vật lý 1	3	LT	25TXLC43NVT2	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Năm	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
158	GDQP110631_04TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCĐ)	1	TH	25TXLC43NVT2	0%	Giáo viên địa phương				01/12/2025->03/01/2026
159	APME234625_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư cơ khí	3	LT	24TXLC43NVT2	50%	Đặng Nhật Minh (0903102978)	Thứ Tư	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
160	CAEM335925_01TX		Ứng dụng CAE trong kỹ thuật cơ khí	3	LT	24TXLC43NVT2	50%	Đào Thanh Phong (0901474342)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
161	CFDY330624_01TX		Cơ lưu chất ứng dụng	3	LT	24TXLC43NVT2	50%	Phạm Sơn Minh (0938226313)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
162	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	24TXLC43NVT2	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
163	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	24TXLC43NVT2	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
164	MATH132901_01TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC43NVT2	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
165	MMAT334325_01TX		Công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43NVT2	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Sáu	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
166	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43NVT2	50%	Thái Văn Phước (037.605.4190)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
167	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43NVT2	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
168	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43NVT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
169	PELD315125_01TX		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	24TXLC43NVT2	0%	Giáo viên địa phương				18/08/2025->20/09/2025
170	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC42NVT2	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
171	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC42NVT2	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
172	GCHE130603_02TX		Hoá đại cương	3	LT	25TXLC42NVT2	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Hai	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
173	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC42NVT2	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
174	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC42NVT2	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
175	LLCT120205_05TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC42NVT2	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
176	LLCT130105_04TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC42NVT2	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	18/08/2025->08/11/2025
177	MATH132401_02TX		Toán 1	3	LT	25TXLC42NVT2	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
178	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	25TXLC42NVT2	50%	Nguyễn Lê Thị (0354 679 379)	Thứ Hai	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
179	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	25TXLC42NVT2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
180	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25TXLC42NVT2	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	12345_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
181	PHYS111202_08TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25TXLC42NVT2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX01	10/11/2025->29/11/2025
182	PHYS130902_02TX		Vật lý 1	3	LT	25TXLC42NVT2	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Bảy	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
183	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	25TXLC42NVT2	50%	Mã Thúy Quang (0778 325241)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
184	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	25TXLC42NVT2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
185	GDQP110631_04TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25TXLC42NVT2	0%	Giáo viên địa phương				01/12/2025->03/01/2026
186	ELDR346445_01TX		Truyền động điện tự động	4	LT	24TXLC42NVT2	50%	Ngô Thị Hồng Hương (0358 447334)	Thứ Hai	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
187	IPSC343045_01TX		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	24TXLC42NVT2	50%	Trần Vĩnh Thanh (0989409363)	Thứ Ba	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
188	MICR330363_01TX		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	24TXLC42NVT2	50%	Nguyễn Đình Phú (0903.982.443)	Thứ Năm	_____3456_	TX11	18/08/2025->08/11/2025
189	POEL330262_01TX		Điện tử công suất	3	LT	24TXLC42NVT2	50%	Nguyễn Minh Khai (0909099370)	Thứ Bảy	_____3456_	TX11	18/08/2025->08/11/2025
190	POSY346645_01TX		Hệ thống điện	4	LT	24TXLC42NVT2	50%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Thứ Tư	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
191	PRES316845_01TX		Đồ án Cung cấp điện	1	DA	24TXLC42NVT2	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)				

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
192	PRMS310844_01TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42NVT2	0%	Giáo viên địa phương				01/12/2025->03/01/2026
193	AMEE142044_02TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	24TXLC42QN3	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Tư	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
194	ELEC330362_02TX		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLC42QN3	50%	Lê Hoàng Minh (0945.212.574)	Thứ Ba	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
195	ELPS246545_02TX		Cung cấp điện	4	LT	24TXLC42QN3	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Bảy	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
196	MATH132601_02TX		Toán 3	3	LT	24TXLC42QN3	50%	Phan Tự Vượng vuongpt@hcmute.edu.vn	Thứ Sáu	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
197	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42QN3	50%	Nguyễn Hồng Nhung (0968.144.425)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
198	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42QN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
199	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42QN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX15	01/12/2025->27/12/2025
200	MESE431744_02TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42QN3	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Hai	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
201	PHYS111302_03TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLC42QN3	0%	Hồ Văn Bình (0918012299)	Chủ Nhật	12345_____	TX15	01/12/2025->20/12/2025
202	PHYS111302_03TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLC42QN3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX15	01/12/2025->20/12/2025
203	GDQP110631_02TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC42QN3	0%	Vô Thanh Thùy (0965283287)				29/12/2025->03/01/2026
204	AMIC330133_01TX		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	24TXLC45QN3	50%	Nguyễn Trọng Thức (0903128567)	Thứ Ba	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
205	FLUI220132_01TX		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	24TXLC45QN3	50%	Trần Thanh Tinh (0766508135)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	18/08/2025->11/10/2025
206	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC45QN3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
207	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45QN3	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
208	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45QN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
209	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45QN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
210	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45QN3	50%	Nguyễn Hữu Hiếu (0962 026537)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
211	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45QN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
212	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45QN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
213	MMCD230323_01TX Ngày in: 29/7/2025		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	24TXLC45QN3	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Năm	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
214	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45QN3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Chủ Nhật	12345_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025
215	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45QN3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025
216	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC45QN3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
217	GDQP110631_02TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC45QN3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)				29/12/2025->03/01/2026
218	ARIN330585_01TX		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	24TXLC10QN3	50%	Trần Nhật Quang (0378487371)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
219	ESYS431080_01TX		Hệ thống nhúng	3	LT	24TXLC10QN3	50%	Đinh Công Đoan	Thứ Bảy	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
220	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10QN3	50%	Nguyễn Thị Thanh Vân (0905.131.246)	Thứ Hai	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
221	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10QN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
222	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10QN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
223	IPPA233277_01TX		Lập Trình Python	3	LT	24TXLC10QN3	50%	Nguyễn Văn Chiến (0973 422 537)	Thứ Tư	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
224	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10QN3	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
225	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10QN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
226	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10QN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
227	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC10QN3	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	12345_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025
228	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC10QN3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025
229	PRBE214262_01TX		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	24TXLC10QN3	0%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Chủ Nhật	12345_____	TX05	18/08/2025->20/09/2025
230	PRBE214262_01TX		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	24TXLC10QN3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX05	18/08/2025->20/09/2025
231	SOEN330679_01TX		Công nghệ phần mềm	3	LT	24TXLC10QN3	50%	Phan Thị Tài (0909 790083)	Thứ Năm	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
232	WEPR330479_01TX		Lập trình Web	3	LT	24TXLC10QN3	50%	Nguyễn Hữu Trung (0908617108)	Thứ Hai	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025
233	GDQP110631_02TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC10QN3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)				29/12/2025->03/01/2026
234	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43QN3	50%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
235	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43QN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
236	FMMT330825_01TX		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43QN3	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Tư	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
237	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43QN3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
238	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43QN3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
239	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43QN3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
240	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43QN3	50%	Tướng Phước Thọ (0909.160.264)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
241	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43QN3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
242	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43QN3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
243	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC43QN3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
244	METE230130_01TX		Công nghệ kim loại	3	LT	24TXLC43QN3	50%	Võ Xuân Tiến (0917556706)	Thứ Sáu	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
245	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43QN3	0%	Mã Thủy Quang (0778 325241)	Chủ Nhật	12345_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
246	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43QN3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
247	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC43QN3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
248	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	24TXLC43QN3	50%	Nguyễn Hà Trang (0939. 281. 155)	Thứ Năm	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
249	GDQP110631_02TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43QN3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)				29/12/2025->03/01/2026
250	ADCF430307_01TX		Tài chính doanh nghiệp 2	3	LT	24TXLC25SP2	50%	Vương Quốc Duy (0901492389)	Thứ Hai	_____3456_	TX01	18/08/2025->08/11/2025
251	APAC330607_01TX		Kế toán hành chính sự nghiệp	3	LT	24TXLC25SP2	50%	Đào Thị Kim Yến (0905.113.320)	Thứ Hai	_____3456_	TX01	10/11/2025->20/12/2025
252	APAC330607_01TX		Kế toán hành chính sự nghiệp	3	LT	24TXLC25SP2	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX01	10/11/2025->20/12/2025
253	AUDI430207_01TX		Kiểm toán 1	3	LT	24TXLC25SP2	50%	Nguyễn Thị Thu Hồng (0909458669)	Thứ Năm	_____3456_	TX01	18/08/2025->08/11/2025
254	COAC331607_01TX		Kế toán chi phí	3	LT	24TXLC25SP2	50%	Lê Thị Mỹ Nương (0907508120)	Thứ Sáu	_____3456_	TX01	18/08/2025->08/11/2025
255	INAC331007_01TX		Kế toán quốc tế	3	LT	24TXLC25SP2	50%	Phạm Hiếu (0338300394)	Thứ Ba	_____3456_	TX01	10/11/2025->20/12/2025
256	INAC331007_01TX		Kế toán quốc tế	3	LT	24TXLC25SP2	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX01	10/11/2025->20/12/2025
257	REEX321207_01TX		Lập sổ sách kế toán trên Excel	2	LT	24TXLC25SP2	50%	Nguyễn Thị Hoàng Anh (0978 534 560)	Thứ Ba	_____3456_	TX01	18/08/2025->08/11/2025
258	AEVE320830_01TX		Năng lượng mới trên ô tô	2	LT	24TXLC45SP2	50%	Nguyễn Văn Long Giang (0903175378)	Thứ Hai	_____3456_	TX06	18/08/2025->11/10/2025
259	ICEC320430_01TX		Tính toán động cơ đốt trong	2	LT	24TXLC45SP2	50%	Nguyễn Văn Trang (0935705017)	Thứ Ba	_____3456_	TX06	18/08/2025->11/10/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
260	IMAS320525_01TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	24TXLC45SP2	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Tư	_____3456_	TX06	18/08/2025->11/10/2025
261	MATH133201_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 2	3	LT	24TXLC45SP2	50%	Phan Phương Dung (0387 571 289)	Thứ Hai	_____3456_	TX06	13/10/2025->03/01/2026
262	PACS331231_01TX		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	24TXLC45SP2	0%	Nguyễn Ngọc Bích (090-862-9567)	Chủ Nhật	12345_____	03GA1	18/08/2025->22/11/2025
263	PACS331231_01TX		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	24TXLC45SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	03GA1	18/08/2025->22/11/2025
264	PACS331231_02TX		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	24TXLC45SP2	0%	Dương Nguyễn Hắc Lân (0937475456)	Chủ Nhật	12345_____	03GA2	18/08/2025->22/11/2025
265	PACS331231_02TX		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	24TXLC45SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	03GA2	18/08/2025->22/11/2025
266	PACS331231_03TX		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	24TXLC45SP2	0%	Nguyễn Văn Toàn (0909988469)	Chủ Nhật	12345_____	03GA5	18/08/2025->22/11/2025
267	PACS331231_03TX		TT Hệ thống điều khiển và chuyển động trên ô tô	3	TH	24TXLC45SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	03GA5	18/08/2025->22/11/2025
268	THEV330131_01TX		Lý thuyết ô tô	3	LT	24TXLC45SP2	50%	Dương Tuấn Tùng (0914805623)	Thứ Năm	_____3456_	TX06	18/08/2025->08/11/2025
269	VACS330333_01TX		Hệ thống điều khiển tự động ô tô	3	LT	24TXLC45SP2	50%	Lê Thanh Phúc (0932.591.200)	Thứ Sáu	_____3456_	TX06	18/08/2025->08/11/2025
270	AMDR221223_01TX		Vẽ kỹ thuật cơ khí nâng cao	2	LT	25TXLC43SP2	50%	Nguyễn Lê Đăng Hải (0907722134)	Thứ Sáu	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
271	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC43SP2	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
272	CHES112330_02TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC43SP2	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	22/09/2025->11/10/2025
273	ENMA220230_01TX		Vật liệu học	2	LT	25TXLC43SP2	50%	Nguyễn Văn Thức (083.395.0139)	Thứ Bảy	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
274	FTHE124425_01TX		Cơ sở nhiệt kỹ thuật	2	LT	25TXLC43SP2	50%	Nguyễn Trọng Hiếu (0989620635)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	18/08/2025->11/10/2025
275	LLCT120205_02TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC43SP2	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
276	LLCT130105_01TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC43SP2	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Hai	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
277	MATH132401_01TX		Toán 1	3	LT	25TXLC43SP2	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
278	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	25TXLC43SP2	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Sáu	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
279	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	25TXLC43SP2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
280	PHYS130902_01TX		Vật lý 1	3	LT	25TXLC43SP2	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Năm	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
281	AMEE142044_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	24TXLC42SP3C	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Hai	_____3456_	TX13	18/08/2025->29/11/2025
282	ELEC330362_01TX		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLC42SP3C	50%	Trương Thị Bích Ngà (0942777367)	Thứ Năm	_____3456_	TX13	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
283	ELPS246545_01TX		Cung cấp điện	4	LT	24TXLC42SP3C	50%	Lê Trọng Nghĩa (081.331.0460)	Thứ Sáu	_____3456_	TX14	18/08/2025->29/11/2025
284	MATH132601_01TX		Toán 3	3	LT	24TXLC42SP3C	50%	Phan Tự Vượng vuongpt@hcmute.edu.vn	Thứ Tư	_____3456_	TX14	18/08/2025->08/11/2025
285	MATH132901_03TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42SP3C	50%	Mai Thị Thanh Huệ (0989600457)	Thứ Ba	_____3456_	TX14	10/11/2025->20/12/2025
286	MATH132901_03TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42SP3C	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX14	10/11/2025->20/12/2025
287	MESE431744_01TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42SP3C	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Tư	_____3456_	TX13	10/11/2025->20/12/2025
288	MESE431744_01TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42SP3C	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX13	10/11/2025->20/12/2025
289	AMEE142044_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	24TXLC42SP3L	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Hai	_____3456_	TX13	18/08/2025->29/11/2025
290	ELEC330362_01TX		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLC42SP3L	50%	Trương Thị Bích Ngà (0942777367)	Thứ Năm	_____3456_	TX13	18/08/2025->08/11/2025
291	ELPS246545_01TX		Cung cấp điện	4	LT	24TXLC42SP3L	50%	Lê Trọng Nghĩa (081.331.0460)	Thứ Sáu	_____3456_	TX14	18/08/2025->29/11/2025
292	MATH132601_01TX		Toán 3	3	LT	24TXLC42SP3L	50%	Phan Tự Vượng vuongpt@hcmute.edu.vn	Thứ Tư	_____3456_	TX14	18/08/2025->08/11/2025
293	MATH132901_03TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42SP3L	50%	Mai Thị Thanh Huệ (0989600457)	Thứ Ba	_____3456_	TX14	10/11/2025->20/12/2025
294	MATH132901_03TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC42SP3L	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX14	10/11/2025->20/12/2025
295	MESE431744_01TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42SP3L	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Tư	_____3456_	TX13	10/11/2025->20/12/2025
296	MESE431744_01TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLC42SP3L	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX13	10/11/2025->20/12/2025
297	PHYS111202_02TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC42SP3L	0%	Thạch Trung (01687812026)	Thứ Ba	_____3456_	TX14	18/08/2025->11/10/2025
298	PHYS111302_02TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLC42SP3L	0%	Mã Thủy Quang (0778 325241)	Chủ Nhật	12345_____	TX14	10/11/2025->29/11/2025
299	PHYS111302_02TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLC42SP3L	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX14	10/11/2025->29/11/2025
300	AMEE142044_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	24TXLT42SP2	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Hai	_____3456_	TX13	18/08/2025->29/11/2025
301	ELEC330362_01TX		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLT42SP2	50%	Trương Thị Bích Ngà (0942777367)	Thứ Năm	_____3456_	TX13	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
302	ELMA240344_01TX		Máy điện	4	LT	24TXLT42SP2	50%	Ngô Quang Thanh Thanh (0909.074.175)	Thứ Sáu	_____3456_	TX13	18/08/2025->29/11/2025
303	LLCT120314_01TX		Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	LT	24TXLT42SP2	50%	Đỗ Thị Ngọc Lê (0968841905)	Thứ Tư	_____3456_	TX10	18/08/2025->11/10/2025
304	LLCT220514_01TX		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	24TXLT42SP2	50%	Nguyễn Thị Mai Hương (0913.032.728)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	01/12/2025->27/12/2025
305	LLCT220514_01TX		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	24TXLT42SP2	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX10	01/12/2025->27/12/2025
306	MATH132901_01TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLT42SP2	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
307	MESE431744_01TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLT42SP2	50%	Phạm Huỳnh Thê (0858588800)	Thứ Tư	_____3456_	TX13	10/11/2025->20/12/2025
308	MESE431744_01TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	24TXLT42SP2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX13	10/11/2025->20/12/2025
309	PHYS111302_03TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLT42SP2	0%	Hồ Văn Bình (0918012299)	Chủ Nhật	12345_____	TX15	01/12/2025->20/12/2025
310	PHYS111302_03TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	24TXLT42SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX15	01/12/2025->20/12/2025
311	AMIC330133_01TX		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	24TXLC45SP3	50%	Nguyễn Trọng Thức (0903128567)	Thứ Ba	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
312	FLUI220132_01TX		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	24TXLC45SP3	50%	Trần Thanh Tinh (0766508135)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	18/08/2025->11/10/2025
313	GDQP110531_01TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC45SP3	50%	Ngô Văn Quang (0909052868)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
314	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC45SP3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
315	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC45SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
316	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC45SP3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
317	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45SP3	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
318	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45SP3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
319	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC45SP3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
320	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45SP3	50%	Nguyễn Hữu Hiếu (0962 026537)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
321	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45SP3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
322	MATH133101_01TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	24TXLC45SP3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX07	10/11/2025->06/12/2025
323	MMCD230323_01TX		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	24TXLC45SP3	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Năm	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
324	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45SP3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Chủ Nhật	12345_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025
325	PHYS111202_05TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC45SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX07	18/08/2025->06/09/2025
326	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC45SP3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
327	APCM230307_01TX		Tin học ứng dụng	3	LT	25TXLC25SP2	50%	Lê Quang Bình (0938 775001)	Thứ Sáu	_____3456_	TX23	18/08/2025->29/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
328	BLAW230308_01TX		Luật kinh tế	3	LT	25TXLC25SP2	50%	Võ Thị Mỹ Hương (0942000986)	Thứ Hai	_____3456_	TX23	18/08/2025->08/11/2025
329	CHIN112330_02TX		Cờ tướng	1	LT	25TXLC25SP2	50%	Ngô Bích Tờ (0984 881721)	Thứ Ba	_____3456_	TX22	18/08/2025->11/10/2025
330	FIAC330207_01TX		Kế toán tài chính 1	3	LT	25TXLC25SP2	50%	Nguyễn Thị Hoàng Anh (0978 534 560)	Thứ Ba	_____3456_	TX23	10/11/2025->20/12/2025
331	FIAC330207_01TX		Kế toán tài chính 1	3	LT	25TXLC25SP2	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX23	10/11/2025->20/12/2025
332	LLCT120205_04TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC25SP2	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Hai	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
333	LLCT130105_03TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC25SP2	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Năm	_____3456_	TX22	18/08/2025->08/11/2025
334	RMET220406_01TX		Phương pháp nghiên cứu	2	LT	25TXLC25SP2	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Bảy	_____3456_	TX23	18/08/2025->11/10/2025
335	TAPO330407_01TX		Chính sách thuế	3	LT	25TXLC25SP2	50%	Nguyễn Thị Thu Hồng (0909458669)	Thứ Tư	_____3456_	TX23	18/08/2025->29/11/2025
336	APME234625_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư cơ khí	3	LT	24TXLC43SP2C	50%	Đặng Nhật Minh (0903102978)	Thứ Tư	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
337	CAEM335925_01TX		Ứng dụng CAE trong kỹ thuật cơ khí	3	LT	24TXLC43SP2C	50%	Đào Thanh Phong (0901474342)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
338	CFDY330624_01TX		Cơ lưu chất ứng dụng	3	LT	24TXLC43SP2C	50%	Phạm Sơn Minh (0938226313)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
339	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	24TXLC43SP2C	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
340	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	24TXLC43SP2C	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
341	MATH132901_01TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC43SP2C	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
342	MMAT334325_01TX		Công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43SP2C	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Sáu	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
343	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43SP2C	50%	Thái Văn Phước (037.605.4190)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
344	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43SP2C	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
345	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43SP2C	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
346	PELD315125_02TX		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	24TXLC43SP2C	0%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Chủ Nhật	123456_____	02TNTBD-DT_CNCTM	13/10/2025->08/11/2025
347	PELD315125_02TX		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	24TXLC43SP2C	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	02TNTBD-DT_CNCTM	13/10/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
348	APME234625_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư cơ khí	3	LT	24TXLC43SP2L	50%	Đặng Nhật Minh (0903102978)	Thứ Tư	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
349	CAEM335925_01TX		Ứng dụng CAE trong kỹ thuật cơ khí	3	LT	24TXLC43SP2L	50%	Đào Thanh Phong (0901474342)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	18/08/2025->29/11/2025
350	CFDY330624_01TX		Cơ lưu chất ứng dụng	3	LT	24TXLC43SP2L	50%	Phạm Sơn Minh (0938226313)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
351	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	24TXLC43SP2L	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
352	IMAS320525_02TX		Bảo trì và bảo dưỡng công nghiệp	2	LT	24TXLC43SP2L	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
353	MATH132901_01TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC43SP2L	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
354	MMAT334325_01TX		Công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43SP2L	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Sáu	_____3456_	TX08	18/08/2025->08/11/2025
355	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43SP2L	50%	Thái Văn Phước (037.605.4190)	Thứ Hai	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
356	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43SP2L	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
357	MTNC330925_01TX		Máy và hệ thống điều khiển số	3	LT	24TXLC43SP2L	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX08	01/12/2025->27/12/2025
358	PELD315125_03TX		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	24TXLC43SP2L	0%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Chủ Nhật	123456_____	02TNTBD-DT_CNCTM	15/09/2025->11/10/2025
359	PELD315125_03TX		Thực tập trang bị điện - điện tử trên máy công nghiệp	1	TH	24TXLC43SP2L	0%		Chủ Nhật	_____789012_____		15/09/2025->11/10/2025
360	ARIN330585_01TX		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	24TXLC10SP3	50%	Trần Nhật Quang (0378487371)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
361	ESYS431080_01TX		Hệ thống nhúng	3	LT	24TXLC10SP3	50%	Đinh Công Đoàn (0902622528)	Thứ Bảy	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
362	GDQP110531_01TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC10SP3	50%	Ngô Văn Quang (0909052868)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
363	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC10SP3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
364	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC10SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
365	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10SP3	50%	Nguyễn Thị Thanh Vân (0905.131.246)	Thứ Hai	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
366	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10SP3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
367	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	24TXLC10SP3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX05	01/12/2025->03/01/2026
368	IPPA233277_01TX		Lập Trình Python	3	LT	24TXLC10SP3	50%	Nguyễn Văn Chiến (0973 422 537)	Thứ Tư	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
369	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10SP3	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
370	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10SP3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
371	MATH132901_02TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	24TXLC10SP3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX05	01/12/2025->27/12/2025
372	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC10SP3	0%	Thạch Trung (0168781206)	Chủ Nhật	12345_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025
373	PHYS111202_01TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC10SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX05	29/09/2025->18/10/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
374	PRBE214262_01TX		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	24TXLC10SP3	0%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Chủ Nhật	12345_____	TX05	18/08/2025->20/09/2025
375	PRBE214262_01TX		Thực tập điện tử căn bản	1	TH	24TXLC10SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX05	18/08/2025->20/09/2025
376	SOEN330679_01TX		Công nghệ phần mềm	3	LT	24TXLC10SP3	50%	Phan Thị Tài (0909 790083)	Thứ Năm	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025
377	WEPR330479_01TX		Lập trình Web	3	LT	24TXLC10SP3	50%	Nguyễn Hữu Trung (0908617108)	Thứ Hai	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025
378	BCOM320106_01TX		Giao tiếp trong kinh doanh	2	LT	24TXLD24SP3	50%	Vòng Thịnh Nam (0907993345)	Thứ Ba	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
379	BLAW220308_01TX		Luật kinh tế	2	LT	24TXLD24SP3	50%	Nguyễn Thị Tuyết Nga (0915.783.762)	Thứ Sáu	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
380	CADM230320_01TX		Đồ họa KT trên MT(CAD)Auto CAD CB	3	LT	24TXLD24SP3	50%	Nguyễn Trà Kim Quyên (0986322382)	Thứ Tư	_____3456_	TX03	18/08/2025->29/11/2025
381	DANA230706_01TX		Phân tích dữ liệu	3	LT	24TXLD24SP3	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	10/11/2025->20/12/2025
382	DANA230706_01TX		Phân tích dữ liệu	3	LT	24TXLD24SP3	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	10/11/2025->20/12/2025
383	ECOM431308_01TX		Thương mại điện tử	3	LT	24TXLD24SP3	50%	Trương Diệu Linh (0938045554)	Thứ Hai	_____3456_	TX03	10/11/2025->20/12/2025
384	ECOM431308_01TX		Thương mại điện tử	3	LT	24TXLD24SP3	50%	Trương Diệu Linh (0938045554)	Thứ Sáu	_____3456_	TX03	10/11/2025->20/12/2025
385	MAOP230706_01TX		Tối ưu hóa	3	LT	24TXLD24SP3	50%	Ngô Hữu Tâm (0913 603 231)	Thứ Hai	_____3456_	TX03	18/08/2025->08/11/2025
386	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	24TXLD24SP3	50%	Nguyễn Hà Trang (0939 281 155)	Thứ Năm	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
387	CHES112330_01TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC42SP2C	50%	Nguyễn Hương Liên (0989 233497)	Thứ Sáu	_____3456_	TX19	18/08/2025->11/10/2025
388	GDQP110531_03TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC42SP2C	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
389	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25TXLC42SP2C	0%	Nguyễn Văn Khỏe (0909265944)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
390	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25TXLC42SP2C	0%	Nguyễn Văn Khỏe (0909265944)	Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
391	LLCT120205_03TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC42SP2C	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	10/11/2025->03/01/2026
392	LLCT130105_02TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC42SP2C	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Tư	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
393	CHES112330_01TX		Cờ vua	1	LT	25TXLC42SP2L	50%	Nguyễn Hương Liên (0989 233497)	Thứ Sáu	_____3456_	TX19	18/08/2025->11/10/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
394	GCHE130603_02TX		Hoá đại cương	3	LT	25TXLC42SP2L	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Hai	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
395	GDQP110531_03TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC42SP2L	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
396	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25TXLC42SP2L	0%	Nguyễn Văn Khỏe (0909265944)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
397	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25TXLC42SP2L	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT18	10/11/2025->13/12/2025
398	LLCT120205_03TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC42SP2L	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	10/11/2025->03/01/2026
399	LLCT130105_02TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC42SP2L	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Tư	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
400	MATH132401_02TX		Toán 1	3	LT	25TXLC42SP2L	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Năm	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
401	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	25TXLC42SP2L	50%	Nguyễn Lê Thi (0354 679 379)	Thứ Hai	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
402	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	25TXLC42SP2L	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
403	PHYS111202_07TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	25TXLC42SP2L	0%	Nguyễn Thị Hằng (0865839636)	Thứ Tư	_____3456_	TX19	10/11/2025->03/01/2026
404	PHYS130902_02TX		Vật lý 1	3	LT	25TXLC42SP2L	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Bảy	_____3456_	TX19	18/08/2025->08/11/2025
405	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	25TXLC42SP2L	50%	Mã Thúy Quang (0778 325241)	Thứ Ba	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
406	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	25TXLC42SP2L	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX19	10/11/2025->20/12/2025
407	CHIN112330_01TX		Cờ tướng	1	LT	25TXLC10SP2	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Thứ Bảy	_____3456_	TX20	18/08/2025->11/10/2025
408	EEEN234162_01TX		Điện tử căn bản (CTT)	3	LT	25TXLC10SP2	50%	Phù Thị Ngọc Hiếu (0907.923.963)	Thứ Sáu	_____3456_	TX20	18/08/2025->08/11/2025
409	LLCT120205_02TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC10SP2	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
410	LLCT130105_01TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC10SP2	50%	Nguyễn Thị Quyết (0905230981)	Thứ Hai	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
411	MATH132401_01TX		Toán 1	3	LT	25TXLC10SP2	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Ba	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
412	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	25TXLC10SP2	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Sáu	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
413	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	25TXLC10SP2	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
414	MATH143001_01TX		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	25TXLC10SP2	50%	Ngô Hữu Tâm (0913 603 231)	Thứ Hai	_____3456_	TX20	01/12/2025->03/01/2026
415	MATH143001_01TX		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	25TXLC10SP2	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX20	01/12/2025->03/01/2026
416	MATH143001_01TX		Đại số tuyến tính và cấu trúc đại số	4	LT	25TXLC10SP2	50%		Chủ Nhật	_23456_____	TX20	01/12/2025->03/01/2026

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
417	OOPR230279_01TX		Lập trình hướng đối tượng	3	LT	25TXLC10SP2	50%	Trương Thị Khánh Dịp (0917 407137)	Thứ Tư	_____3456_	TX20	18/08/2025->29/11/2025
418	PHYS130902_01TX		Vật lý 1	3	LT	25TXLC10SP2	50%	Trần Đăng Thành (0988 707211)	Thứ Năm	_____3456_	TX18	18/08/2025->08/11/2025
419	CHIN112330_01TX		Cờ tướng	1	LT	25TXLC45SP2	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Thứ Bảy	_____3456_	TX20	18/08/2025->11/10/2025
420	EEEN234062_01TX		Kỹ thuật điện - điện tử	3	LT	25TXLC45SP2	50%	Đào Văn Phụng (0919708176)	Thứ Hai	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
421	EEEN234062_01TX		Kỹ thuật điện - điện tử	3	LT	25TXLC45SP2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
422	GCHE130603_03TX		Hoá đại cương	3	LT	25TXLC45SP2	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Sáu	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
423	LLCT120205_05TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC45SP2	50%	Phạm Thị Thủy Phương (0984 856 506)	Thứ Tư	_____3456_	TX18	10/11/2025->03/01/2026
424	LLCT130105_04TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC45SP2	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	18/08/2025->08/11/2025
425	MATH132401_03TX		Toán 1	3	LT	25TXLC45SP2	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Tư	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
426	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	25TXLC45SP2	50%	Nguyễn Điệp (0937505478)	Thứ Ba	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
427	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	25TXLC45SP2	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
428	PHYS130902_03TX		Vật lý 1	3	LT	25TXLC45SP2	50%	Thạch Trung (01687812026)	Thứ Hai	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
429	CHIN112330_02TX		Cờ tướng	1	LT	25TXLC04SP2	50%	Ngô Bích Tờ (0984 881721)	Thứ Ba	_____3456_	TX22	18/08/2025->11/10/2025
430	COPR134529_01TX		Tin học trong kỹ thuật	3	LT	25TXLC04SP2	50%	Lê Thanh Tùng (0973192242)	Thứ Tư	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
431	COPR134529_01TX		Tin học trong kỹ thuật	3	LT	25TXLC04SP2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
432	GCHE130603_03TX		Hoá đại cương	3	LT	25TXLC04SP2	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Sáu	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
433	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC04SP2	50%	Phạm Anh Vĩnh (0365 750121)	Chủ Nhật	12345_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
434	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	25TXLC04SP2	50%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX18	18/08/2025->20/09/2025
435	GDQP110631_06TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25TXLC04SP2	0%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT16	22/09/2025->25/10/2025
436	GDQP110631_06TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	25TXLC04SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT16	22/09/2025->25/10/2025
437	LLCT120205_04TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLC04SP2	50%	Trần Thị Phương (0909100283)	Thứ Hai	_____3456_	TX22	10/11/2025->03/01/2026
438	LLCT130105_03TX		Triết học Mác - Lênin	3	LT	25TXLC04SP2	50%	Đỗ Thị Thanh Huyền (0973 080785)	Thứ Năm	_____3456_	TX22	18/08/2025->08/11/2025
439	MATH132401_03TX		Toán 1	3	LT	25TXLC04SP2	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Tư	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
440	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	25TXLC04SP2	50%	Nguyễn Điệp (0937505478)	Thứ Ba	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025
441	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	25TXLC04SP2	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX21	10/11/2025->20/12/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
442	OEPL330226_01TX		Quy hoạch thực nghiệm và tối ưu hóa	3	LT	25TXLC04SP2	50%	Đặng Nhật Minh (0903102978)	Thứ Bảy	_____3456_	TX22	18/08/2025->29/11/2025
443	PHYS130902_03TX		Vật lý 1	3	LT	25TXLC04SP2	50%	Thạch Trung (01687812026)	Thứ Hai	_____3456_	TX21	18/08/2025->08/11/2025
444	COFI330307_01TX		Tài chính doanh nghiệp 1	3	LT	24TXLC25SP3	50%	Vương Quốc Duy (0901492389)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
445	DANA230706_01TX		Phân tích dữ liệu	3	LT	24TXLC25SP3	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	10/11/2025->20/12/2025
446	DANA230706_01TX		Phân tích dữ liệu	3	LT	24TXLC25SP3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX02	10/11/2025->20/12/2025
447	ECON240206_01TX		Kinh tế học	4	LT	24TXLC25SP3	50%	Huỳnh Thị Cẩm Tú	Thứ Tư	_____3456_	TX02	18/08/2025->29/11/2025
448	FIAC330907_01TX		Kế toán tài chính 2	3	LT	24TXLC25SP3	50%	Nguyễn Thị Hoàng Anh (0978 534 560)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
449	GDQP110531_01TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCĐ)	1	LT	24TXLC25SP3	50%	Ngô Văn Quang (0909052868)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	18/08/2025->08/11/2025
450	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCĐ)	1	TH	24TXLC25SP3	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
451	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCĐ)	1	TH	24TXLC25SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT02	10/11/2025->13/12/2025
452	LLCT120205_01TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	24TXLC25SP3	50%	Hồ Ngọc Khương (0905481456)	Thứ Hai	_____3456_	TX02	18/08/2025->11/10/2025
453	CPRL130064_01TX		Ngôn ngữ lập trình C	3	LT	25TXLD42SP2	50%	Nguyễn Văn Phúc (0908.405.640)	Thứ Tư	_____3456_	TX16	18/08/2025->08/11/2025
454	ELCI140144_01TX		Mạch điện	4	LT	25TXLD42SP2	50%	Lê Thị Thanh Hoàng (0903 945 741)	Thứ Ba	_____3456_	TX16	18/08/2025->29/11/2025
455	ELEC230262_01TX		Mạch điện từ 1	3	LT	25TXLD42SP2	50%	Lê Hoàng Minh (0945.212.574)	Thứ Hai	_____3456_	TX14	01/12/2025->27/12/2025
456	ELEC230262_01TX		Mạch điện từ 1	3	LT	25TXLD42SP2	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX14	01/12/2025->27/12/2025
457	ELEC230262_01TX		Mạch điện từ 1	3	LT	25TXLD42SP2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX14	01/12/2025->27/12/2025
458	ELMA240344_01TX		Máy điện	4	LT	25TXLD42SP2	50%	Ngô Quang Thanh Thanh (0909.074.175)	Thứ Sáu	_____3456_	TX13	18/08/2025->29/11/2025
459	ELPR220644_01TX		Thực tập điện	2	TH	25TXLD42SP2	0%	Ngô Quang Thanh Thanh (0909.074.175)	Chủ Nhật	12345_____	C203B	18/08/2025->18/10/2025
460	ELPR220644_01TX		Thực tập điện	2	TH	25TXLD42SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C203B	18/08/2025->18/10/2025
461	LLCT120205_01TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	25TXLD42SP2	50%	Hồ Ngọc Khương (0905481456)	Thứ Hai	_____3456_	TX02	18/08/2025->11/10/2025
462	MESE431744_03TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	25TXLD42SP2	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Năm	_____3456_	TX16	18/08/2025->08/11/2025
463	DIGI330163_01TX		Kỹ thuật số	3	LT	24TXLD42SP3	50%	Nguyễn Trường Duy (0937.933.298)	Thứ Tư	_____3456_	TX17	18/08/2025->08/11/2025
464	EEMA330544_01TX		Vật liệu điện -điện tử	3	LT	24TXLD42SP3	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Ba	_____3456_	TX17	10/11/2025->20/12/2025
465	EEMA330544_01TX		Vật liệu điện -điện tử	3	LT	24TXLD42SP3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX17	10/11/2025->20/12/2025

Ngày in: 29/7/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
466	ELEC330362_02TX		Mạch điện tử 2	3	LT	24TXLD42SP3	50%	Lê Hoàng Minh (0945.212.574)	Thứ Ba	_____3456_	TX15	18/08/2025->08/11/2025
467	ELIN330444_01TX		Khí cụ điện	3	LT	24TXLD42SP3	50%	Ngô Quang Thanh Thanh (0909.074.175)	Thứ Hai	_____3456_	TX17	10/11/2025->20/12/2025
468	ELIN330444_01TX		Khí cụ điện	3	LT	24TXLD42SP3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX17	10/11/2025->20/12/2025
469	ELPR320762_01TX		TT Điện tử	2	TH	24TXLD42SP3	0%	Bùi Thị Tuyết Đan (0933.474.908)	Thứ Sáu	_____3456_	TX17	22/09/2025->01/11/2025
470	ELPR320762_01TX		TT Điện tử	2	TH	24TXLD42SP3	0%		Chủ Nhật	123456_____	TX17	22/09/2025->01/11/2025
471	ELPR320762_01TX		TT Điện tử	2	TH	24TXLD42SP3	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	TX17	22/09/2025->01/11/2025
472	ELPS246545_02TX		Cung cấp điện	4	LT	24TXLD42SP3	50%	Phùng Triệu Tân (033 2809315)	Thứ Bảy	_____3456_	TX15	18/08/2025->29/11/2025
473	POEL330262_02TX		Điện tử công suất	3	LT	24TXLD42SP3	50%	Nguyễn Minh Khai (0909099370)	Thứ Hai	_____3456_	TX12	18/08/2025->08/11/2025
474	PREM310744_01		Thực tập máy điện	1	TH	24TXLD42SP3	0%	Trần Đức Lợi (0982.990.790)	Chủ Nhật	12345_____	C103B	18/08/2025->20/09/2025
475	PREM310744_01		Thực tập máy điện	1	TH	24TXLD42SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	C103B	18/08/2025->20/09/2025
476	PRMS310844_06TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLD42SP3	0%	Thái Hoàng Linh (0799290979)	Chủ Nhật	123456_____	E3VD	10/11/2025->06/12/2025
477	PRMS310844_06TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLD42SP3	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	E3VD	10/11/2025->06/12/2025
478	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43SP3	50%	Trần Thanh Lam (0918.444.626)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
479	EEEE321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	24TXLC43SP3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
480	FMMT330825_01TX		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	24TXLC43SP3	50%	Phan Thanh Vũ (0978.485.733)	Thứ Tư	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
481	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43SP3	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
482	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43SP3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
483	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	24TXLC43SP3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX09	10/11/2025->06/12/2025
484	GDQP110531_02TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLC43SP3	50%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
485	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43SP3	0%	Nguyễn Huỳnh Ngọc Linh (0867749143)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
486	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLC43SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
487	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43SP3	50%	Tương Phước Thọ (0909.160.264)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
488	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43SP3	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
489	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	24TXLC43SP3	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX09	15/12/2025->03/01/2026
490	MATH132601_03TX		Toán 3	3	LT	24TXLC43SP3	50%	Lê Thị Thanh (0981999059)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
491	METE230130_01TX		Công nghệ kim loại	3	LT	24TXLC43SP3	50%	Võ Xuân Tiến (0917556706)	Thứ Sáu	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
492	PHYS111202_06TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43SP3	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	12345_____	TX09	20/10/2025->08/11/2025
493	PHYS111202_06TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLC43SP3	0%	Thạch Trung (01687812026)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX09	20/10/2025->08/11/2025
494	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLC43SP3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
495	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	24TXLC43SP3	50%	Nguyễn Hà Trang (0939 281 155)	Thứ Năm	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
496	ELCI140144_01TX		Mạch điện	4	LT	24TXLT42SP3	50%	Lê Thị Thanh Hoàng (0903 945 741)	Thứ Ba	_____3456_	TX16	18/08/2025->29/11/2025
497	LLCT120205_01TX		Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	LT	24TXLT42SP3	50%	Hồ Ngọc Khương (0905481456)	Thứ Hai	_____3456_	TX02	18/08/2025->11/10/2025
498	LLCT120314_01TX		Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	LT	24TXLT42SP3	50%	Đỗ Thị Ngọc Lê (0968841905)	Thứ Tư	_____3456_	TX10	18/08/2025->11/10/2025
499	LLCT220514_01TX		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	24TXLT42SP3	50%	Nguyễn Thị Mai Hương (0913.032.728)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	01/12/2025->27/12/2025
500	LLCT220514_01TX		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	24TXLT42SP3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX10	01/12/2025->27/12/2025
501	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	24TXLT42SP3	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Sáu	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
502	MATH132501_01TX		Toán 2	3	LT	24TXLT42SP3	50%		Thứ Bảy	_____3456_	TX16	10/11/2025->20/12/2025
503	PHYS111202_03TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLT42SP3	0%	Lê Thị Thu Hà (0782289868)	Thứ Năm	_____3456_	TX15	18/08/2025->11/10/2025
504	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLT42SP3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
505	ELDR346445_01TX		Truyền động điện tự động	4	LT	24TXLC42SP2L	50%	Ngô Thị Hồng Hương (0358 447334)	Thứ Hai	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
506	IPSC343045_01TX		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	24TXLC42SP2L	50%	Trần Vĩnh Thanh (0989409363)	Thứ Ba	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
507	MICR330363_01TX		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	24TXLC42SP2L	50%	Nguyễn Đình Phú (0903.982.443)	Thứ Năm	_____3456_	TX11	18/08/2025->08/11/2025
508	POEL330262_01TX		Điện tử công suất	3	LT	24TXLC42SP2L	50%	Nguyễn Minh Khai (0909099370)	Thứ Bảy	_____3456_	TX11	18/08/2025->08/11/2025
509	POSY346645_01TX		Hệ thống điện	4	LT	24TXLC42SP2L	50%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Thứ Tư	_____3456_	TX11	18/08/2025->29/11/2025
510	PRMS310844_02TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2L	0%	Nguyễn Thị Ngọc Thảo (0909387648)	Chủ Nhật	123456_____	D301	18/08/2025->13/09/2025
511	PRMS310844_02TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2L	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	D301	18/08/2025->13/09/2025
512	PRMS310844_03TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2L	0%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Chủ Nhật	123456_____	E3VD	18/08/2025->13/09/2025
513	PRMS310844_03TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2L	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	E3VD	18/08/2025->13/09/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
514	PRES316845_02TX		Đồ án Cung cấp điện	1	ĐA	24TXLC42SP2L	0%	Lê Trọng Nghĩa (081.331.0460	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			
515	PRES316845_03TX		Đồ án Cung cấp điện	1	ĐA	24TXLC42SP2L	0%	Nguyễn Nhân Bồn (0903.871.443)	SV liên hệ GV hướng dẫn đồ án			
516	ELDR346445_02TX		Truyền động điện tự động	4	LT	24TXLC42SP2C	50%	Ngô Thị Hồng Hương (0358 447334)	Thứ Tư	_____3456_	TX12	18/08/2025->29/11/2025
517	IPSC343045_02TX		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	24TXLC42SP2C	50%	Trần Vĩnh Thanh (0989409363)	Thứ Sáu	_____3456_	TX12	18/08/2025->29/11/2025
518	MICR330363_02TX		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	24TXLC42SP2C	50%	Phan Văn Hoàn (0901.525.125)	Thứ Ba	_____3456_	TX12	18/08/2025->08/11/2025
519	POEL330262_02TX		Điện tử công suất	3	LT	24TXLC42SP2C	50%	Nguyễn Minh Khai (0909099370)	Thứ Hai	_____3456_	TX12	18/08/2025->08/11/2025
520	POSY346645_02TX		Hệ thống điện	4	LT	24TXLC42SP2C	50%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Thứ Năm	_____3456_	TX12	18/08/2025->29/11/2025
521	PRMS310844_04TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2C	0%	Thái Hoàng Linh (0799290979)	Chủ Nhật	123456_____	E3VD	13/10/2025->08/11/2025
522	PRMS310844_04TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2C	0%	Thái Hoàng Linh (0799290979)	Chủ Nhật	_____789012_____	E3VD	13/10/2025->08/11/2025
523	PRMS310844_05TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2C	0%	Nguyễn Thị Ngọc Thảo (0909387648)	Chủ Nhật	123456_____	D301	13/10/2025->08/11/2025
524	PRMS310844_05TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	24TXLC42SP2C	0%		Chủ Nhật	_____789012_____	D301	13/10/2025->08/11/2025
525	PRES316845_04TX		Đồ án Cung cấp điện	1	ĐA	24TXLC42SP2C	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)	Sv liên hệ GV hướng dẫn đồ án			
526	PRES316845_05TX		Đồ án Cung cấp điện	1	ĐA	24TXLC42SP2C	0%	Lê Trọng Nghĩa (081.331.0460	Sv liên hệ GV hướng dẫn đồ án			
527	ELDR346445_02TX		Truyền động điện tự động	4	LT	24TXLD42SP2	50%	Ngô Thị Hồng Hương (0358 447334)	Thứ Tư	_____3456_	TX12	18/08/2025->29/11/2025
528	IPSC343045_02TX		Điều khiển hệ thống điện công nghiệp	4	LT	24TXLD42SP2	50%	Trần Vĩnh Thanh (0989409363)	Thứ Sáu	_____3456_	TX12	18/08/2025->29/11/2025
529	MICR330363_02TX		Kỹ thuật Vi Xử Lý	3	LT	24TXLD42SP2	50%	Phan Văn Hoàn (0901.525.125)	Thứ Ba	_____3456_	TX12	18/08/2025->08/11/2025
530	POEP320262_01TX		Thực tập điện tử công suất	2	TH	24TXLD42SP2	0%	Phạm Hữu Thái (0985935569)	Chủ Nhật	12345_____	D505A	22/09/2025->22/11/2025
531	POEP320262_01TX		Thực tập điện tử công suất	2	TH	24TXLD42SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D505A	22/09/2025->22/11/2025
532	POSY346645_02TX		Hệ thống điện	4	LT	24TXLD42SP2	50%	Bùi Xuân Lực (0865 990863)	Thứ Năm	_____3456_	TX12	18/08/2025->29/11/2025
533	PRDI310263_01TX		TT kỹ thuật số	1	TH	24TXLD42SP2	0%	Nguyễn Duy Thảo (0913.134.406)	Chủ Nhật	12345_____	D404B	18/08/2025->20/09/2025
534	PRDI310263_01TX		TT kỹ thuật số	1	TH	24TXLD42SP2	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	D404B	18/08/2025->20/09/2025
535	RENE346745_01TX		Năng lượng tái tạo (phần điện)	4	LT	24TXLD42SP2	50%	Phạm Võ Hồng Nghi (0961718565)	Thứ Hai	_____3456_	TX05	18/08/2025->29/11/2025

THỜI KHÓA BIỂU LỚP CÁC LỚP ĐÀO TẠO TỪ XA

Học kỳ: 01 - Năm học: 2025-2026

Đăng ký theo link trên TB số: 2726/TB-SPKT ngày 05/8/2025 (Thông báo đăng ký học lại file đính kèm cùng TKB này).

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (18/08/2025)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	LỚP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
536	PRES316845_06TX		Đồ án Cung cấp điện	1	DA	24TXLD42SP2	0%	Trương Việt Anh (0913.117.659)	Sv liên hệ GV hướng dẫn đồ án			
537	ENME142020_01TX		Cơ kỹ thuật	4	LT	24TXLT43SP3	50%	Phan Thanh Nhân (0905386391)	Thứ Hai	_____3456_	TX10	18/08/2025->27/12/2025
538	GDQP110531_02TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	24TXLT43SP3	50%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	18/08/2025->08/11/2025
539	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLT43SP3	0%	Nguyễn Huỳnh Ngọc Linh (0867749143)	Chủ Nhật	12345_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
540	GDQP110631_03TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	24TXLT43SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	QPNT03	10/11/2025->13/12/2025
541	LLCT120314_01TX		Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	LT	24TXLT43SP3	50%	Đỗ Thị Ngọc Lệ (0968841905)	Thứ Tư	_____3456_	TX10	18/08/2025->11/10/2025
542	LLCT220514_01TX		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	24TXLT43SP3	50%	Nguyễn Thị Mai Hương (0913.032.728)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	01/12/2025->27/12/2025
543	LLCT220514_01TX		Lịch sử Đảng CSVN	2	LT	24TXLT43SP3	50%		Thứ Năm	_____3456_	TX10	01/12/2025->27/12/2025
544	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLT43SP3	0%	Mã Thủy Quang (0778 325241)	Chủ Nhật	12345_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
545	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	24TXLT43SP3	0%		Chủ Nhật	_____78901_____	TX09	08/09/2025->27/09/2025
546	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	24TXLT43SP3	50%	Lê Sơn Hải (0989.052.178)	Thứ Bảy	_____3456_	TX07	18/08/2025->08/11/2025
547	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	24TXLT43SP3	50%	Nguyễn Hà Trang (0939 281 155)	Thứ Năm	_____3456_	TX03	18/08/2025->11/10/2025
548	INOT231780_01TX		Vận Vật Kết Nối	3	LT	24TXLC10SP2	50%	Đinh Công Đoan (0902622528)	Thứ Ba	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025
549	MALE431984_01TX		Học máy	3	LT	24TXLC10SP2	50%	Lê Minh Tân (0932751620)	Thứ Năm	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025
550	MOPR331279_01TX		Lập trình di động	3	LT	24TXLC10SP2	50%	Nguyễn Thủy An (0386063062)	Thứ Tư	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025
551	OOSD330879_01TX		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	24TXLC10SP2	50%	Nguyễn Trần Thị Văn (0983118025)	Thứ Hai	_____3456_	TX04	01/12/2025->03/01/2026
552	OOSD330879_01TX		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	24TXLC10SP2	50%		Thứ Tư	_____3456_	TX04	01/12/2025->03/01/2026
553	OOSD330879_01TX		Thiết kế phần mềm hướng đối tượng	3	LT	24TXLC10SP2	50%		Thứ Sáu	_____3456_	TX04	01/12/2025->03/01/2026
554	WEPR330479_01TX		Lập trình Web	3	LT	24TXLC10SP2	50%	Nguyễn Hữu Trung (0908617108)	Thứ Hai	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025
555	WISE432380_01TX		An toàn mạng không dây & di động	3	LT	24TXLC10SP2	50%	Đinh Công Đoan (0902622528)	Thứ Sáu	_____3456_	TX04	18/08/2025->29/11/2025

Ngày 29 tháng 7 năm 2025